

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG GIÁNG VIÊN LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ QUẢN TRỊ CÔNG

LÊ THỊ HẰNG

LÊ THỊ TUYẾT

Học viện Hành chính và Quản trị công

Nhận bài ngày 19/7/2026. Sửa chữa xong 20/8/2026. Duyệt đăng 24/8/2026.

Abstract

Protecting the Party's ideological foundation and combating and refuting false and hostile views in accordance with Politburo Resolution No. 35-NQ/TW is a strategic and vital task for Vietnam's revolutionary cause. Within the system of training and professional development for cadres and civil servants, lecturers specializing in Public Administration, State Administration, and Public Governance play an important role. They are directly involved in shaping the worldview, legal thinking, and public-service ethics of those exercising public authority. This article analyzes the necessity of integrating the protection of the Party's ideological foundation into training and professional development programs for lecturers; identifies common forms of distortion and misinformation in the field of governance; and proposes solutions to enhance lecturers' capacity to protect the Party's ideological foundation in the current period.

Keywords: Protection of the Party's ideological foundation, state administration, public governance, lecturers, training and professional development, Resolution No. 35-NQ/TW.

1. Đặt vấn đề

Trong tiến trình đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng và đẩy mạnh toàn diện công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng và Nhà nước ta luôn xác định cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước cùng việc hiện đại hóa nền quản trị công là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, giữ vai trò đột phá chiến lược để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Tuy nhiên, các thế lực thù địch, phản động cùng các phần tử cơ hội chính trị tìm mọi cách kích động, tác động tư tưởng nhằm thúc đẩy xu hướng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Các thế lực thù địch thường xuyên lợi dụng, tuyệt đối hóa các lý thuyết quản trị hiện đại, mô hình tổ chức bộ máy của phương Tây để làm công cụ so sánh khiên cưỡng, lệch lạc, từ đó cố tình phủ nhận bản chất ưu việt, tính nhân văn của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; rêu rao luận điệu “phi chính trị hóa” bộ máy hành chính công và tách rời sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng ra khỏi sự quản lý của Nhà nước. Trước tình hình phức tạp và những thách thức gay gắt đó, các học viện, trường đại học, trường chính trị đóng vai trò quan trọng góp phần trực tiếp định hình thế giới quan, bản lĩnh chính trị và đạo đức công vụ cho hệ thống cán bộ, công chức tương lai của đất nước.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sự cần thiết của việc lồng ghép bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng giảng viên

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn một cách vô cùng sâu sắc: “Nhiệm vụ của giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục... Không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế văn hóa” (Hồ Chí Minh, 2011, tr. 345). Lời dạy này khẳng định mối quan hệ biện chứng chặt chẽ: Chất lượng của đội ngũ cán bộ, tương lai của nền kinh tế - văn hóa đất nước phụ thuộc trực tiếp vào nền giáo dục mà linh hồn của nền giáo dục chính là người thầy. Nếu giảng viên (GV) không có một nền tảng lý luận vững chắc họ sẽ không thể làm tốt vai trò “người dẫn

Email: hanglt1@apag.edu.vn

đường”, dễ dẫn đến việc tạo ra những thế hệ SV giỏi về kỹ năng nhưng lệch lạc về tư tưởng, thiếu trách nhiệm với quốc gia, dân tộc.

Trong kỷ nguyên bùng nổ thông tin và mạng xã hội. Đây cũng là không gian mà các thế lực thù địch tận dụng triệt để để tiến hành chiến lược “diễn biến hòa bình”. Đáng chú ý, sự chống phá hiện nay được ngụy trang vô cùng tinh vi dưới những lớp vỏ bọc mỹ miều như “tự do học thuật”, “phản biện xã hội”, “tiếp thu tinh hoa nhân loại” hay “phi chính trị hóa giáo dục”. Môi trường học thuật, nơi đề cao sự sáng tạo và tư duy độc lập rất dễ trở thành kẻ hở để các quan điểm sai trái, xét lại lịch sử, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng len lỏi vào. Do đó, việc bồi dưỡng nền tảng tư tưởng cho GV chính là khâu then chốt để trang bị “kháng thể chính trị” cho toàn bộ hệ thống trí thức. Chỉ khi GV có sức đề kháng tốt, có tư duy phản biện trên lập trường của Chủ nghĩa Mác-Lênin vững vàng, họ mới không bị dao động trước các “bẫy” thông tin, từ đó bảo vệ SV khỏi những luận điệu xuyên tạc. Hơn nữa, sự tác động của mặt trái kinh tế thị trường đã làm nảy sinh tâm lý thực dụng. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, GV trẻ và SV có biểu hiện thờ ơ với các vấn đề chính trị - xã hội, chỉ quan tâm đến lợi ích chuyên môn cá nhân, dẫn đến tình trạng “nhặt Đảng, khô Đoàn”. Việc lồng ghép giáo dục tư tưởng vào bồi dưỡng GV chính là giải pháp trực diện để khắc phục triệt để sự suy thoái này, đánh thức tinh thần tự hào dân tộc, củng cố niềm tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và nhắc nhở đội ngũ trí thức về sứ mệnh lịch sử của họ đối với vận mệnh đất nước, từ đó khơi dậy khát vọng cống hiến thực sự thay vì lối sống bàng quan.

Việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng GV là một yêu cầu tất yếu khách quan nhằm hiện thực hóa tầm nhìn chiến lược của Nghị quyết 35-NQ/TW (Bộ Chính trị, 2018). Dưới góc độ khoa học giáo dục, quá trình bồi dưỡng này không mang tính áp đặt cơ học hay nhằm biến các giờ giảng chuyên môn thành những buổi sinh hoạt chính trị giáo điều mà bản chất là việc trang bị phương pháp luận khoa học và nâng cao năng lực sư phạm cho đội ngũ nhà giáo. Thông qua các khóa bồi dưỡng, GV được rèn luyện tư duy nhạy bén để nhận diện các “điểm chạm” tri thức, từ đó thiết lập cơ chế lồng ghép mang tính hữu cơ giữa tính khách quan của khoa học chuyên ngành và tính định hướng tư tưởng của Đảng. Khi được chuẩn hóa về nhận thức và phương pháp, người thầy sẽ làm chủ nghệ thuật truyền đạt tinh tế, biết cách vận dụng linh hoạt các quy luật của duy vật biện chứng, giá trị đạo đức nghề nghiệp và thực tiễn đất nước để định hình thế giới quan cho SV một cách tự nhiên theo nguyên lý “thấm thấu”. Như vậy, công tác bồi dưỡng không chỉ củng cố trực tiếp bản lĩnh và “kháng thể chính trị” cho đội ngũ trí thức mà còn kiến tạo nền tảng vững chắc để họ tự tin chuyển hóa mỗi bài giảng thành một chỉnh thể giáo dục toàn diện, kết hợp hài hòa giữa “dạy chữ” và “dạy người”, qua đó bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng từ ngay gốc rễ học đường.

2.2. Nhận diện các luận điệu thù địch, sai trái tấn công vào lĩnh vực quản lý nhà nước và quản trị công

Lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào chương trình bồi dưỡng GV đạt hiệu quả thực chất, đòi hỏi tiên quyết mang tính phương pháp luận là phải nhận diện một cách khoa học, rõ ràng và có hệ thống các mũi nhọn luận điệu xuyên tạc mà các thế lực thù địch, phản động đang ráo riết sử dụng. Trong lĩnh vực khoa học hành chính và quản trị công, các thủ đoạn này không còn thô sơ mà đã được “ngụy trang” tinh vi dưới lớp vỏ bọc học thuật, lý thuyết quản lý hiện đại nhằm đánh tráo bản chất chính trị. Cụ thể, có thể phân tích sâu bốn mũi nhọn tấn công nguy hiểm sau:

2.2.1. Cổ xúy phi phiên diện học thuyết “Tam quyền phân lập” và phủ nhận nguyên tắc quyền lực nhà nước thống nhất

Các thế lực thù địch và những phần tử cơ hội chính trị thường xuyên viện dẫn lý thuyết phân chia quyền lực của các nhà tư tưởng tư sản phương Tây như Montesquieu hay John Locke để làm hệ quy chiếu duy nhất. Chúng rêu rao luận điệu sai trái rằng: Thể chế nhất nguyên chính trị và nguyên tắc quyền lực nhà nước tập trung, thống nhất tại Việt Nam là “mầm mống dẫn đến độc tài, thiếu cơ chế kiểm soát và triệt tiêu động lực phát triển” (Hội đồng Lý luận Trung ương, 2021, tr. 112-115). Từ đó, chúng kích động, kêu gọi phải áp dụng máy móc mô hình lập pháp, hành pháp, tư pháp độc lập, kiểm chế và đối trọng lẫn nhau theo kiểu phương Tây. Vì vậy, để phản bác luận điệu này, bài giảng bồi dưỡng GV phải dựa trên nền tảng Cương lĩnh và luật pháp cốt lõi. Khác với sự phân rã quyền lực tạo ra nguy

cơ khủng hoảng thể chế ở nhiều nước tư bản, Điều 2 Hiến pháp năm 2013 đã khẳng định nguyên tắc nhất quán: “Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp” (Quốc hội, 2013, Điều 2, khoản 3). Sự thống nhất này không loại trừ việc kiểm soát quyền lực mà được đặt dưới sự lãnh đạo tối cao của Đảng, bảo đảm cho bộ máy nhà nước hoạt động đồng bộ, vì lợi ích tối cao của quốc gia và nhân dân.

2.2.2. Âm mưu đòi “Phi chính trị hóa” bộ máy công chức và hệ thống công vụ hiện đại

Mũi nhọn tấn công này trực tiếp hướng vào đội ngũ nhân sự công - đối tượng người học của các chương trình bồi dưỡng hành chính. Các tổ chức phản động bên ngoài cố tình rêu rao tư tưởng “hành chính trung lập”, cho rằng công chức trong một nền quản trị hiện đại chỉ nên thực hiện vai trò kỹ trị, làm chuyên môn thuần túy, “không cần thiết phải học tập nghị quyết, không cần đặt dưới sự lãnh đạo của các tổ chức Đảng” (Ban Tuyên giáo Trung ương, 2022, tr. 45). Chúng tập trung công kích, đòi xóa bỏ mô hình Ban cán sự đảng, Đảng ủy trong các cơ quan hành chính nhà nước, coi đó là sự “chống chèo, can thiệp thô bạo vào hoạt động quản lý hành chính”. Đây là một luận điệu cực kỳ thâm độc nhằm phân rã mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước, tước bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác cán bộ vốn là “then chốt của then chốt”. Văn kiện Đại hội XIV của Đảng đã trực tiếp chỉ rõ một trong những bài học kinh nghiệm sâu sắc phải chú trọng xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. “Không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực, uy tín” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tr. 27). Một nền công vụ vững mạnh, hiệu năng tại Việt Nam phải là nền công vụ phụng sự nhân dân dưới sự dẫn đường của lý tưởng xã hội chủ nghĩa; công chức không thể “trung lập” mà phải có bản lĩnh chính trị vững vàng để không bị gục ngã trước các bẫy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

2.2.3. Tuyệt đối hóa mô hình “Xã hội dân sự” độc lập nhằm tạo dựng lực lượng chính trị đối lập

Trong cấu trúc của khoa học Quản trị công hiện đại, việc phát huy vai trò của các chủ thể ngoài nhà nước là xu thế khách quan nhằm tối ưu hóa nguồn lực xã hội. Tuy nhiên, các thế lực thù địch đã lập tức lợi dụng không gian học thuật này để thực hiện mưu đồ chính trị. Chúng ra sức tuyệt đối hóa mô hình “Xã hội dân sự” độc lập, kích động, đòi hình thành các hội nhóm, nghiệp đoàn nằm ngoài sự quản lý của pháp luật, nhằm biến các tổ chức này thành “đối trọng” với Nhà nước, tiến tới hình thành các tổ chức chính trị đối lập núp bóng dân sự (Hội đồng Lý luận Trung ương, 2021, tr. 115). Báo cáo chiến lược tại Đại hội XIV của Đảng đã nêu rõ quan điểm phát triển đa dạng các hình thức tự quản của nhân dân nhưng phải phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, giám sát và phản biện xã hội (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tr. 27). GV lĩnh vực quản trị công cần làm rõ ranh giới khoa học: Việt Nam khuyến khích và tạo điều kiện tối đa cho các tổ chức xã hội tham gia cung ứng dịch vụ công, phản biện chính sách trên tinh thần thượng tôn pháp luật chứ không chấp nhận việc biến đổi bản chất các tổ chức này thành công cụ phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2.2.4. Lợi dụng, thổi phồng các sai phạm, hạn chế trong quản lý kinh tế - xã hội để công kích thể chế

Trong thực tiễn quản trị quốc gia, việc xuất hiện các bất cập, lỗ hổng chính sách hay các sai phạm liên quan đến quản lý đất đai, thị trường tài chính, y tế, giáo dục và tình trạng tham nhũng là hiện tượng xảy ra ở bất kỳ quốc gia nào, không phân biệt thể chế chính trị. Khi các vụ án kinh tế, tiêu cực lớn tại Việt Nam bị phanh phui, các thế lực cơ hội chính trị lập tức áp dụng thủ đoạn “vơ đũa cả nắm”, quy chụp, thổi phồng các hiện tượng đơn lẻ đó thành “lỗi mang tính hệ thống”, do “thể chế một đảng lãnh đạo sinh ra độc quyền và tham nhũng độc hại” (Hồ Chí Minh, 2011, tr. 204-207). Mục tiêu của chúng là bôi nhọ chế độ, làm suy giảm nghiêm trọng niềm tin của quần chúng nhân dân và trực tiếp làm dao động tư tưởng của chính đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong bộ máy công quyền.

Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII đã chỉ rõ: “Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (Ban Chấp hành Trung ương, 2021). Việc Đảng ta chủ động, kiên quyết “không có vùng cấm, không có ngoại lệ” trong phòng, chống tham nhũng chính là minh chứng hùng hồn nhất cho năng lực tự soi, tự sửa và khẳng định bản chất trong sạch của chế độ chứ hoàn toàn không phải do lỗi hệ thống như các luận điệu lạc điệu rêu rao.

2.3. Một số giải pháp tăng cường hiệu quả về lồng ghép bảo vệ nền tảng của Đảng trong các chương trình bồi dưỡng giảng viên

2.3.1. Xây dựng và vận hành hệ thống "Ngân hàng tình huống và luận cứ" dưới dạng hệ sinh thái dữ liệu số liên thông

Đây là một giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong các chương trình bồi dưỡng GV. Hệ thống cần được phát triển trên cơ sở phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan tuyên giáo, cơ sở đào tạo và các học viện chính trị nhằm hình thành nguồn dữ liệu dùng chung, được cập nhật thường xuyên về các vấn đề tư tưởng, chính trị, các quan điểm sai trái, thù địch và những vấn đề mới phát sinh trên không gian mạng. Trên nền tảng ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn và công nghệ giám sát truyền thông số, hệ thống có khả năng nhận diện, phân loại và cập nhật theo thời gian thực các tình huống điển hình, từ đó chuyển hóa dữ liệu thành các mô-đun tri thức phục vụ trực tiếp cho hoạt động bồi dưỡng. Mỗi mô-đun cần tích hợp hệ thống căn cứ lý luận, cơ sở pháp lý, dữ liệu thực tiễn, số liệu thống kê và các luận cứ phản biện đã được hội đồng chuyên gia thẩm định, giúp GV có nguồn học liệu tin cậy để khai thác trong quá trình giảng dạy. Việc đưa hệ thống này vào chương trình bồi dưỡng không chỉ góp phần nâng cao năng lực nhận diện, phân tích và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch của đội ngũ GV mà còn tạo điều kiện để họ chủ động lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào từng học phần một cách khoa học, có căn cứ và gắn với thực tiễn. Qua đó, góp phần hiện thực hóa phương châm "xây đi đôi với chống" trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nâng cao tính chủ động, kịp thời và hiệu quả của hoạt động giáo dục lý luận chính trị trong bối cảnh chuyển đổi số.

2.3.2. Chuẩn hóa đội ngũ giảng viên nòng cốt theo mô hình "đào tạo giảng viên" gắn với học tập qua trải nghiệm

Đây là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong các chương trình bồi dưỡng GV. Thay vì tập trung truyền đạt kiến thức theo phương thức một chiều, đội ngũ GV nòng cốt cần được tuyển chọn và phát triển theo hướng liên ngành, kết hợp giữa các chuyên gia lý luận chính trị, nhà khoa học giáo dục, chuyên gia truyền thông số, an ninh mạng và những cán bộ có kinh nghiệm thực tiễn trong công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. GV không chỉ đóng vai trò là người truyền đạt tri thức mà còn là người thiết kế, điều phối và dẫn dắt các hoạt động học tập, tạo điều kiện để học viên phân tích các tình huống thực tiễn, thảo luận, phản biện và tự xây dựng phương án lồng ghép phù hợp với đặc thù của từng học phần và từng lĩnh vực chuyên môn. Cách tiếp cận này giúp chuyển trọng tâm từ truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực vận dụng, nâng cao khả năng nhận diện, phân tích và xử lý các vấn đề tư tưởng nảy sinh trong hoạt động giảng dạy. Theo đó quá trình học tập diễn ra hiệu quả thông qua chu trình gồm trải nghiệm cụ thể, quan sát - phản tư, khái quát hóa thành tri thức và vận dụng trong thực tiễn.

2.3.3. Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng đánh giá năng lực thực tiễn

Đây là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong các chương trình bồi dưỡng GV thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước và quản trị công. Thực tiễn cho thấy, hiệu quả của nhiều chương trình bồi dưỡng còn bị hạn chế do hoạt động đánh giá chủ yếu tập trung vào việc kiểm tra khả năng ghi nhớ nội dung hoặc tái hiện kiến thức, chưa phản ánh được năng lực vận dụng của GV trong giải quyết các tình huống giảng dạy và xử lý vấn đề phát sinh liên quan đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Vì vậy, chuyển từ đánh giá kết quả học tập sang đánh giá năng lực thực hiện nhiệm vụ nghề nghiệp thông qua các hình thức đánh giá gắn với bối cảnh thực tiễn. Theo đó, sản phẩm đánh giá có thể là giáo án tích hợp minh chứng việc lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong từng chuyên đề thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước và quản trị công. Bài giảng vi mô có phản biện của chuyên gia và đồng nghiệp hoặc bài thực hành xử lý tình huống mô phỏng như giải đáp các vấn đề nhạy cảm về thể chế, cải cách hành chính, quản trị quốc gia, chuyển đổi số hay những quan điểm sai trái, xuyên tạc xuất hiện trong quá trình giảng dạy và thảo luận với người học. Thông qua nhiệm vụ này, GV không chỉ chứng minh khả năng nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước mà còn thể hiện năng lực vận dụng linh hoạt vào thiết

kế hoạch dạy học, tổ chức đối thoại học thuật và định hướng nhận thức cho người học trên cơ sở luận cứ khoa học và thực tiễn.

2.3.4. Thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành và phát triển mạng lưới chia sẻ tri thức trong bồi dưỡng giảng viên

Đây là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong các chương trình bồi dưỡng GV thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước và quản trị công. Trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển mạnh mẽ của không gian mạng, các quan điểm sai trái, thù địch và thông tin xuyên tạc thường xuyên thay đổi về nội dung, phương thức và hình thức lan truyền. Điều này đòi hỏi đội ngũ GV không chỉ cập nhật tri thức chuyên môn mà còn phải thường xuyên tiếp cận thông tin dự báo, cảnh báo và xu hướng mới về an ninh tư tưởng, truyền thông và quản trị không gian mạng. Vì vậy, cần xây dựng cơ chế phối hợp thường xuyên giữa các cơ sở đào tạo với cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan tuyên giáo, lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng, viện nghiên cứu và tổ chức khoa học thông qua diễn đàn chuyên môn, hội thảo, tọa đàm, chương trình tập huấn chuyên đề, hệ thống bản tin nghiệp vụ và nền tảng chia sẻ dữ liệu số. Mạng lưới liên ngành này sẽ tạo điều kiện để GV tiếp cận kịp thời thông tin đã được kiểm chứng, các tình huống điển hình, kinh nghiệm thực tiễn và phương pháp xử lý phù hợp, từ đó nâng cao năng lực nhận diện, phân tích và lồng ghép hiệu quả nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào giảng dạy học phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước và quản trị công. Đồng thời, việc kết nối với các chủ thể ngoài cơ sở đào tạo còn góp phần rút ngắn khoảng cách giữa lý luận và thực tiễn quản trị quốc gia, giúp nội dung giảng dạy phản ánh sát hơn những vấn đề đang đặt ra trong hoạt động quản lý nhà nước, cải cách hành chính, chuyển đổi số và bảo đảm an ninh phi truyền thống.

3. Kết luận

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong đào tạo, bồi dưỡng GV lĩnh vực quản lý nhà nước và quản trị công là yêu cầu có tính chiến lược, gắn liền với nhiệm vụ xây dựng đội ngũ GV có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn cao và năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Đối với lĩnh vực quản lý nhà nước và quản trị công, GV không chỉ thực hiện chức năng truyền thụ tri thức chuyên ngành mà còn góp phần định hướng tư duy, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ và trách nhiệm phục vụ nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tương lai. Vì vậy, việc lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cần được thực hiện một cách khoa học, hệ thống và phù hợp với đặc thù của từng học phần, bảo đảm tính thuyết phục, tính thực tiễn và hiệu quả giáo dục. Do đó, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng GV không chỉ là giải pháp nâng cao năng lực chuyên môn mà còn là đầu tư cho sự phát triển bền vững của nền hành chính quốc gia. Một đội ngũ GV vừa có năng lực khoa học, năng lực sư phạm, vừa có bản lĩnh chính trị và khả năng tích hợp hiệu quả nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giảng dạy sẽ góp phần đào tạo nguồn nhân lực quản lý nhà nước và quản trị công có phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, tư duy đổi mới và năng lực quản trị hiện đại, đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, liêm chính, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phụng sự Nhân dân trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương (2021). *Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*.

Ban Tuyên giáo Trung ương (2022). *Tài liệu bồi dưỡng lý luận chính trị và kỹ năng đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên Internet, mạng xã hội*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

Bộ Chính trị (2018). *Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (tập 1)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2023). *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay: Những vấn đề lý luận và thực tiễn*. NXB Lý luận chính trị.

Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập (tập 10)*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

Hội đồng Lý luận Trung ương (2021). *Phê phán các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

Quốc hội (2013). *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*. Thông qua ngày 28/11/2013.